

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HOCIDINEX

**Dạng bào chế:** Viên nang mềm

**Thành phần:** Mỗi viên nang mềm chứa:

Eucalyptol	100mg
Tinh dầu gừng ( <i>Oleum Gingiberis</i> )	1mg
Tinh dầu húng chanh ( <i>Oleum Coleii</i> )	0,18mg
Menthol	0,5mg.

Tá dược: (Dầu đậu nành, Gelatin, Glycerin, Nipagin, Nipasol, Dung dịch Sorbitol 70%, Ethyl vanilin, Mâu Green) .....vđ 1 viên.

### Dược lực học:

- Eucalyptol có tính sát trùng, gây long đờm, được dùng chữa ho, kích thích tiêu hóa.
- Menthol được chiết suất từ bạc hà. Menthol bốc hơi nhanh, gây cảm giác mát và tê tại chỗ. Ngoài ra menthol còn có tác dụng sát khuẩn mạnh, dùng trong những trường hợp ngừa của một số bệnh ngoài da, bệnh về tai mũi họng. Menthol uống với liều rất nhỏ có thể gây hưng phấn, làm tăng bài tiết của tuyến mồ hôi, làm nhiệt độ cơ thể hạ thấp. Menthol thường được dùng điều trị cảm sốt, nhức đầu, sổ mũi, viêm họng, ho, kích thích tiêu hóa, tiêu chảy đau bụng.
- Gừng: trên thực nghiệm, gừng có tác dụng chống dị ứng, thể hiện trên tác dụng chống co thắt cơ trơn. Tinh dầu gừng có tác dụng kháng khuẩn trên nhiều chủng vi khuẩn, làm loãng niêm dịch, làm giảm ho, chống viêm và giảm đau. Gừng thường được dùng điều trị cảm mạo, làm ra mồ hôi, chữa ho mất tiếng, ho do đờm ẩm, ho suyễn, hen phế quản, viêm phế quản, viêm họng, chống cảm lạnh và chống nhiễm khuẩn trong các chứng ho, sổ mũi. Gừng còn là vị thuốc chữa đầy bụng, ăn uống không tiêu, nôn mửa, tiêu chảy đau bụng.
- Húng chanh là một dược liệu chữa cảm cúm, ho hen, viêm họng, ho ra máu sốt không ra mồ hôi được. Tinh dầu húng chanh có tác dụng kháng sinh mạnh đối với vi khuẩn *Staphylococcus*, phế cầu khuẩn, *Salmonella typhi*, *Shigella flexneri*, *Shigella sonnei*, *Shigella dysenteria*, *Subtilis*, *Escherichia coli*, *Coli bothesda*, *Streptococcus*, *Pneumococcus* ...

### Dược động học

- Eucalyptol được đào thải chủ yếu qua đường hô hấp sau khi phân tán trong huyết tương.

- Menthol được bài tiết trong nước tiểu và mật ở dạng glucuronide.

### Chỉ định:

- Sát trùng đường hô hấp, làm dịu con đau họng.
- Trị các chứng ho.

### Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.



- Không dùng trong các trường hợp: ho do suyễn.
- Trẻ dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

**Thận trọng**

Thận trọng khi dùng cho trẻ nhỏ.

**Liều dùng - cách dùng:**

Người lớn: Uống mỗi lần 2 viên, ngày 3 lần.

Trẻ em từ 30 tháng tuổi trở lên: uống mỗi lần 1 viên, ngày uống 3 lần.

**Tác dụng không mong muốn:**

Dùng Menthol với liều lớn có thể gây kích thích tuy sống, ức chế thần kinh trung ương, ức chế hô hấp, làm tê liệt phản xạ và tê liệt hệ thần kinh, ngừng thở và tim ngừng đập hoàn toàn.

"Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc".

**Tương tác thuốc:**

- Chưa có báo cáo.

**Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:**

Thuốc không ảnh hưởng tới người khi lái xe hoặc đang vận hành máy móc.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú**

Hỏi ý kiến bác sĩ khi sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

**Quá liều và xử trí:**

Trong thành phần của viên Hocidinex có menthol, nếu dùng quá liều có thể xảy ra hiện tượng ngừng thở và tim ngừng đập, tê liệt phản xạ và tê liệt thần kinh.

Xử trí: Ngừng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ. Không dùng quá liều chỉ định.

**Hạn dùng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Bảo quản :** Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng

**Tiêu chuẩn chất lượng :** TCCS

**Trình bày :** Hộp 10 vỉ x 10 viên, kèm hướng dẫn sử dụng.

**Chú ý:** - Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

- Để xa tầm tay trẻ em. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sĩ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VĨ TÝT HẢI DƯƠNG**

102 Chi Lăng TP Hải Dương

ĐT/ Fax : 0320.853848

PHÓ CỤC TRƯỞNG  
*Nguyễn Văn Thành*